TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35**/2024/HS-ST
Ngày 05-3-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Văn Dũng.

2. Ông Quàng Ngọc Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Sùng A Tình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ly A T** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01/01/1974 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản Keo L II, xã Keo L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ly Là Ch, sinh năm 1930 và bà Mùa Thị T (đã chết). Năm 1999 chung sống như vợ chồng với chị Vàng Thị H, sinh năm 1982 và có 07 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 08/11/2023 đến ngày 17/11/2023, tạm giam từ ngày 17/11/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên toà.

- Người phiên dịch cho bị cáo Ly A T:

Chị **Thào Thị Mỹ H**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Điện Biên Đ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 08/11/2023, Ly A T đi bộ và cầm theo số tiền 100.000đ đi từ nhà ở của T đến bản Chóp L, xã Keo L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Ly A T gặp và mua được của người đàn ông dân tộc Thái không quen biết 03 viên Methamphetamine với giá 50.000đ, sau đó T cất 03 viên Methamphetamine vừa mua được vào túi áo trước ngực bên trái đang mặc, rồi đi bộ vào nhà Giàng Sống D hỏi mua được của Dia 02 gói Heroine với giá 50.000đ, mua được Heroine, Ly A T cất giấu vào túi áo trước ngực phía bên trái T đang mặc trên người. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Ly A T đi bộ về nhà, khi T đi được một đoạn thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang thu giữ 0,13 gam Heroine và 0,26 gam Methamphetamine vào hồi 10 giờ 10 phút cùng ngày.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 túi nilon màu trắng dùng nhiệt gắn kín, bên trong chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi là Heroine và 01 gói nilon màu trắng được buộc thắt nút, bên trong chứa 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt các viên có chữ "WY" nghi ma tuý tổng hợp.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 14 giờ 55 phút, ngày 08/11/2023 xác định:

- Tổng số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Ly A T, có khối lượng 0,13 gam (Ký hiệu VC1), gửi toàn bộ đi giám định.

- Tổng số 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt tất cả các viên đều có chữ "WY" nghi là ma tuý Methamphetamine, thu giữ của Ly A T có khối lượng 0,26 gam (Ký hiệu VC2), gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1586/KL-KTHS ngày 15/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Ly A T gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroine. Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Ly A T gửi giám định là chất ma tuý: Loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSĐBĐ ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Ly A T về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Điện Biên Đông giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ly A T cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ly A T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,1 gam Heroine và 0,21 gam Methamphetamine hoàn lại sau khi giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 03 mảnh nilon màu trắng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Ly A T thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Hồi 10 giờ 10 phút ngày 08/11/2023, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực bản Chóp L, xã Keo L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang Ly A T đang cất giấu trái phép 0,13 Heroine và 0,26 gam Methamphetamine. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng truy tố. Bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine đều được quy định trong Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/8/2018 của Chính phủ thì khối lượng của các chất ma túy bị cáo tàng trữ là 0,39 gam (0,13 gam Heroine + 0,26,07 gam Methamphetamine = 0,39 gam). Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của bị cáo tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ly A T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó đương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Keo Lôm nói riêng,

huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình thiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,1 gam Heroine và 0,21 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và 03 mảnh nilon màu trắng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái, trú tại bản Sam Măn, xã Keo Lôm, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên người mà Ly A T khai đã bán 03 viên Methamphetamine cho T, do Ly A T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, không đủ căn cứ xác minh lấy lời khai, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Giàng Sống D, sinh năm 1968, trú tại bản Chóp L, xã Keo L, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên là người bị cáo Ly A T khai đã bán 02 gói Heroine cho bị cáo với số tiền 50.000đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh để triệu tập lấy lời khai, nhưng tại thời điểm xác minh Giàng Sống D vắng mặt tại địa phương, không rõ, đi đâu, làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ xác định, có phải Giàng Sống D có liên quan trong vụ án này hay không, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông tiếp tục xác minh, điều tra khi có căn cứ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Ly A T** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **Ly A T** 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 08/11/2023).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu huỷ 0,1 gam Heroine và 0,21 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ phong bì niêm phong cũ (Phong bì niêm phong 03 mảnh nilon màu trắng).

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 00 phút ngày 23/01/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ly A T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/3/2024)./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang